

**BẢNG ĐIỂM TỔNG HỢP LỚP TTV22B2
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022-2023**

STT	MSHS	Họ và tên	Ngày sinh	Giáo dục QP - An ninh(2)	Tiếng anh(4)	Lập trình căn bản(2)	Soạn thảo văn bản điện tử(3)	Tiếng anh chuyên ngành(2)	Bảng tính điện tử(3)	Điểm TB	Xếp loại
1	2254802032553	Huỳnh Thanh Bình	24/03/2006	7.0	5.4	6.8	8.4	5.3	5.5	6.3	Trung bình
2	2254802032554	Nguyễn Chương	13/02/2007	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu
3	2254802032556	Lê Tường Duy	07/12/2005	6.8	5.9	5.0	3.0	3.1	5.5	4.7	Yếu
4	2254802032557	Bùi Đăng Đạt	05/06/2007	6.6	6.7	7.9	8.0	8.0	6.1	7.2	Khá
5	2254802032559	Nguyễn Minh Hiếu	27/10/2007	8.5	6.2	7.2	8.7	7.1	6.3	7.0	Khá
6	2254802032560	Võ Thành Hiếu	08/07/2007	9.1	5.8	7.6	7.7	6.8	6.3	6.7	Trung bình
7	2254802032561	Nguyễn Chí Khải	25/03/2007	6.9	6.5	6.5	8.3	6.4	5.6	6.7	Trung bình
8	2254802032563	Nguyễn Phi Phàm	15/08/2006	8.8	7.0	9.0	9.1	5.3	7.1	7.5	Khá
9	2254802032564	Nguyễn Thanh Thái	08/05/2007	7.6	5.3	7.4	7.6	5.7	5.5	6.2	Trung bình
10	2254802032566	La Phước Thanh	01/09/2006	8.5	8.4	8.1	8.0	9.2	7.1	8.1	Giỏi
11	2254802032567	Nguyễn Nhật Tiến	06/12/2007	8.5	8.2	7.8	7.5	8.6	6.3	7.6	Khá
12	2254802032568	Ngô Quốc Toàn	18/08/2007	7.4	7.7	7.9	7.8	8.5	6.3	7.6	Khá
13	2254802032569	Nguyễn Nhựt Trường	24/01/2007	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu
14	2254802032571	Trần Phước Duy	24/09/2006	7.7	6.5	9.1	7.9	7.9	6.1	7.3	Khá
15	2254802032574	Phạm Thị Ngọc Trâm	01/10/2005	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu

Lưu ý: Môn học **Giáo dục QP - AN** không tính điểm vào điểm tổng kết.

TL. HIỆU TRƯỞNG
TP. Đào tạo

Châu Đốc, ngày 26 tháng 07 năm 2023
Người lập bảng

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Quốc Thái

